

Số: 1047/2017/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 03 tháng 11 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 902/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thảo Hoàng N, sinh năm 1994

Thường trú: Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Phạm Hoàng L, sinh năm 1990

Địa chỉ: Phường E, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 82, 83, 84, 116, 117 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thảo Hoàng N, sinh năm 1994

Thường trú: Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Phạm Hoàng L, sinh năm 1990

Địa chỉ: Phường E, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thảo Hoàng N và ông Phạm Hoàng L. Quan hệ hôn nhân giữa bà N và ông L theo giấy chứng

nhận kết hôn số 01/2014, do Ủy ban nhân dân phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/7/2014 chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về quan hệ con chung : Hai bên khai không có.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Hai bên khai không có.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm : 150.000 đồng bà N chịu, được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0009818 ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Hoàn lại cho bà N số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu trên.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.Tân Phú;
- UBND phường A, quận B,
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THA.DS Q.Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (...).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương